

Số: 671/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Mẫu hợp đồng Nhà đăng ký tên miền “.vn”

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Internet Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Mẫu hợp đồng Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Giám đốc Trung tâm Internet Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, PC, VNNIC (18).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Tâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NHÀ ĐĂNG KÝ TÊN MIỀN “.VN”

Số:/2016/VNNIC-...../HĐNDK

Căn cứ Bộ Luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Căn cứ Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet;

Căn cứ Thông tư số 189/2010/TT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí tên miền quốc gia và địa chỉ Internet Việt Nam;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của Công ty ...

Hợp đồng Nhà đăng ký tên miền “.vn” (sau đây gọi chung là "Hợp đồng") được ký tại Hà Nội vào ngày....tháng....năm 2016 giữa:

Bên A: TRUNG TÂM INTERNET VIỆT NAM

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện:

Bên B :

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện:

Bên A và Bên B sau đây được gọi riêng là mỗi Bên và gọi chung là hai Bên.

Hai Bên cùng thỏa thuận thực hiện hợp đồng nhà đăng ký tên miền “.vn” theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng

Bên A giao và Bên B nhận thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia “.vn” theo các điều khoản được thống nhất trong hợp đồng này và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

Điều 2. Thời hạn, phạm vi thực hiện hợp đồng

2.1. Thời hạn thực hiện hợp đồng: Hợp đồng có thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày Bên A nhận được từ Bên B khoản đảm bảo thực hiện hợp đồng theo Điều 7 (sau khi hợp đồng được hai bên ký kết).

2.1.1. Trong thời gian thực hiện, hợp đồng có thể thay đổi khi:

2.1.1.1. Chính sách quản lý của nhà nước về các vấn đề liên quan trong hợp đồng có sự thay đổi và hai bên xem xét, thỏa thuận và ký lại hợp đồng trên cơ sở các quy định của nhà nước.

2.1.1.2. Một bên đề nghị và bên kia đồng ý xem xét, thỏa thuận lại và ký kết hợp đồng.

2.1.2. Trước ngày hết hạn thực hiện hợp đồng 30 (ba mươi) ngày, hai bên sẽ tiến hành đánh giá việc thực hiện hợp đồng để xem xét về việc tiếp tục ký lại hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

2.2. Phạm vi thực hiện hợp đồng:

* Đối với Nhà đăng ký trong nước: Bên B cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.

* Đối với Nhà đăng ký nước ngoài: Bên B cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” bên ngoài lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Số lượng tên miền “.vn” đăng ký mới, số lượng tên miền “.vn” duy trì do Bên B thực hiện cung cấp dịch vụ

Căn cứ mục tiêu phát triển tên miền “.vn” của Bên A, hai bên thống nhất số lượng tên miền “.vn” đăng ký, duy trì mà Bên B cam kết đạt được theo nội dung cụ thể, chi tiết tại Phụ lục 01 của hợp đồng này.

Điều 4. Ký quỹ tài khoản

4.1. Bên B có nghĩa vụ nộp một khoản tiền ký quỹ vào tài khoản của Bên A với số tiền tối thiểu là 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng) để khấu trừ các khoản phí phát sinh liên quan đến tên miền.

4.2. Trường hợp khoản tiền ký quỹ là ngoại tệ (đối với nhà đăng ký nước ngoài) sẽ được quy đổi sang đồng Việt Nam theo tỷ giá chuyển khoản của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam công bố tại thời điểm số tiền có tại tài khoản của Bên A.

Điều 5. Thu phí, lệ phí tên miền “.vn”

5.1. Bên B cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” đúng mức thu lệ phí, phí không vượt quá hoặc dưới mức thu lệ phí, phí do Bộ Tài chính quy định dưới mọi hình thức. Bên B không thu thuế giá trị gia tăng đối với các khoản lệ phí đăng ký, phí duy trì tên miền “.vn”.

5.2. Bên B không được thu các khoản chi phí dịch vụ phát sinh liên quan đến tên miền “.vn” nếu không được sự đồng ý của chủ thể đăng ký tên miền “.vn” tại thời điểm đăng ký, duy trì hoặc tại thời điểm có phát sinh lệ phí, phí.

5.3. Các khoản lệ phí, phí tên miền phát sinh do lỗi tác nghiệp của Bên B và đã bị khấu trừ thì không được hoàn trả lại.

5.4. Các khoản lệ phí, phí tên miền đã khấu trừ qua hệ thống tự động, nếu Bên A phát hiện thu thiếu, Bên B phải nộp bổ sung đủ theo mức lệ phí, phí tên miền “.vn” do Bộ Tài chính qui định.

Điều 6. Tiền hưởng từ chi phí thu lệ phí, phí tên miền “.vn” (hoa hồng) và thanh toán

6.1. Hoa hồng: Hoa hồng là số tiền Bên B được Bên A thanh toán hàng quý (quý/lần) trên cơ sở mức lệ phí đăng ký và phí duy trì tên miền “.vn”.

6.1.1. Tỷ lệ hoa hồng được áp dụng theo mức chi hoa hồng do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Nội dung cụ thể, chi tiết theo thỏa thuận tại Phụ lục 04 của hợp đồng này.

6.1.2. Trong trường hợp bên B tiếp nhận số lượng tên miền chuyển đến từ Nhà đăng ký khác của Bên A mà lệ phí đăng ký và phí duy trì của số lượng tên miền đó đã thanh toán đầy đủ, số tên miền đó sẽ không được tính hoa hồng trả cho Bên B.

6.2. Thanh toán:

6.2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

6.2.2. Chứng từ thanh toán: Bảng tính hoa hồng có xác nhận của hai bên và hóa đơn tài chính hợp lệ của Bên B theo hướng dẫn tại Phụ lục 03.

6.2.3. Quy trình thanh toán: Trong vòng 10 ngày làm việc đầu tiên của quý kế tiếp, hai bên sẽ tiến hành đối chiếu và xác nhận hoa hồng. Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán của Bên B, Bên A thực hiện thanh toán hoa hồng cho Bên B.

Điều 7. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Bên B nộp cho Bên A chứng thư bảo đảm thực hiện hợp đồng được cấp bởi ngân hàng trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau khi hợp đồng được ký kết:

7.1. Trường hợp Bên B là nhà đăng ký mới, Bên A yêu cầu Bên B nộp chứng thư bảo đảm thực hiện hợp đồng được cấp bởi ngân hàng có giá trị 50.000.000 đồng.

7.2. Trường hợp Bên B là nhà đăng ký cũ, Bên A yêu cầu Bên B nộp chứng thư bảo đảm thực hiện hợp đồng có giá trị bằng 3% tổng số tiền hoa hồng Bên B được hưởng năm trước liền kề, tương đương đồng (*bằng chữ:.....*), nhưng tối đa bảo đảm thực hiện hợp đồng không quá 300.000.000 đồng.

7.3. Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực trong thời gian thực hiện hợp đồng.

7.4. Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: chứng thư bảo đảm qua ngân hàng.

Điều 8. Yêu cầu đảm bảo hoạt động Nhà đăng ký tên miền “.vn” đối với Bên B

8.1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Bên B phải đảm bảo:

8.1.1. Tuân thủ các tiêu chuẩn hoạt động Nhà đăng ký tên miền “.vn” theo nội dung chi tiết tại Phụ lục 02 của hợp đồng này.

8.1.2. Cung cấp các thông tin cập nhật, điều chỉnh, bổ sung khi có thay đổi, để Bên A quản lý, theo dõi, đánh giá, phối hợp hỗ trợ.

8.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, khi Bên A phát hiện Bên B không đáp ứng đầy đủ một trong các tiêu chuẩn hoạt động Nhà đăng ký tên miền “.vn” theo nội dung chi tiết tại Phụ lục 02 của hợp đồng, Bên B phải: Tạm dừng công tác phát triển mới tên miền, hoàn thiện việc đáp ứng tiêu chuẩn trên, thông báo cho Bên A biết khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và chỉ được phát triển tên miền mới khi Bên A đồng ý cho Bên B tiếp tục dịch vụ phát triển tên miền “.vn” bằng văn bản.

Điều 9. Quyền hạn và nghĩa vụ của Bên A

9.1. Quyền hạn:

9.1.1. Quản lý, giám sát, kiểm tra bên B trong quá trình triển khai, thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký và duy trì tên miền “.vn” theo các quy định hiện hành, theo các nội dung về trách nhiệm của Bên B trong hợp đồng này và hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý, sử dụng tài nguyên Internet.

9.1.2. Sử dụng logo của Bên B trong các hoạt động truyền thông, quảng bá về tên miền “.vn”; Chủ động hoặc phối hợp với các đối tác khác có hình thức khuyến khích thúc đẩy nhu cầu sử dụng của cộng đồng, mở rộng phạm vi đối tượng sử dụng tên miền “.vn”, đảm bảo công bằng đối với các Nhà đăng ký trong hệ thống Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

9.1.3. Triển khai các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thị trường về tên miền “.vn” thông qua hệ thống cung cấp dịch vụ của Bên B.

9.1.4. Phạt vi phạm hợp đồng: tạm ngừng, chấm dứt thực hiện hợp đồng với Bên B hoặc áp dụng các biện pháp hạn chế một số tác nghiệp liên quan đến tên miền nhưng không bồi thường thiệt hại cho Bên B theo khoản 12.1, Điều 12 của hợp đồng này.

9.1.5. Yêu cầu bên B thực hiện, hoặc chủ động thực hiện việc tạm ngừng, thu hồi những tên miền vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài nguyên Internet và thông tin điện tử trên Internet của Việt Nam.

9.1.6. Để phục vụ công tác quản lý nhà nước và điều hành nghiệp vụ, yêu cầu bên B báo cáo và xác thực:

9.1.6.1. Số liệu thống kê đại lý tên miền cấp dưới.

9.1.6.2. Thông tin, hồ sơ về chủ thể đăng ký tên miền.

9.1.7. Lựa chọn, chỉ định Nhà đăng ký khác tiếp quản những tên miền từ Bên B trong quá trình xử lý chấm dứt hợp đồng, nếu Bên B không chủ động thực hiện chuyển đổi tên miền sang Nhà đăng ký khác được nêu ở điểm 2, khoản 13.2.1, điều 13 và điểm 2, khoản 13.2.2 Điều 13.

9.1.8. Trường hợp Bên B không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm khi chấm dứt hợp đồng đối với khách hàng của mình và đối với Bên A thì Bên A có quyền giữ lại toàn bộ số tiền đặt cọc và số tiền hoa hồng mà Bên B được hưởng để khắc phục hậu quả do Bên B gây ra cho tới thời điểm chấm dứt hợp đồng.

9.1.9. Đơn phương chấm dứt hợp đồng Nhà đăng ký và thực hiện xử lý chấm dứt hợp đồng Nhà đăng ký như quy định tại Điều 12 của hợp đồng này.

9.2. Nghĩa vụ:

9.2.1. Sau khi ký hợp đồng, Bên A cung cấp cho Bên B giấy chứng nhận Nhà đăng ký tên miền “.vn”, cấp giấy Chứng nhận đạt tiêu chuẩn nghiệp vụ Nhà đăng ký quản lý tên miền “.vn” cho các cán bộ của Bên B chuyên trách quản lý nghiệp vụ tên miền “.vn”; công bố thông tin về Nhà đăng ký tên miền “.vn” trên Website của Bên A.

9.2.2. Phổ biến, đào tạo các nghiệp vụ quản lý tên miền “.vn” cho bên B theo nội dung chi tiết tại Phụ lục 03 của hợp đồng này; Hướng dẫn và cập nhật kịp thời các chính sách, quy định về quản lý, sử dụng tài nguyên Internet của Việt Nam, chính sách phí và lệ phí tên miền “.vn” cho Bên B.

9.2.3. Cung cấp cho Bên B tài khoản và các phương tiện tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối do Bên A công bố, để Bên B kết nối và thực hiện các tác nghiệp liên quan tới tên miền theo Phụ lục 03 của hợp đồng này.

9.2.4. Thanh toán đầy đủ hoa hồng cho Bên B theo tỷ lệ hoa hồng được cơ quan thẩm quyền ban hành và thỏa thuận tại Phụ lục 04 của hợp đồng này.

9.2.5. Thiết lập cấu hình thiết bị và hướng dẫn Bên B thực hiện việc đồng bộ (zone transfer) toàn bộ các bản ghi dữ liệu tên miền “.vn” (Resource Record) do Bên B quản lý về hệ thống dữ liệu tên miền quốc gia do Bên A quản lý.

9.2.6. Hướng dẫn, phối hợp với Bên B trong quá trình thực hiện:

9.2.6.1. Thúc đẩy phát triển tên miền “.vn”.

9.2.6.2. Duy trì kết nối, sử dụng hệ thống quản lý tên miền của Bên A.

9.2.6.3. Xử lý chấm dứt hợp đồng Nhà đăng ký.

Điều 10. Quyền hạn và nghĩa vụ của Bên B

10.1. Quyền hạn:

10.1.1. Được công nhận và thực hiện vai trò Nhà đăng ký tên miền “.vn”, sử dụng mẫu logo chuẩn và thông tin trên Website của Bên A trong hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn”.

10.1.2. Chủ động triển khai tuyên truyền, quảng bá và cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì hoạt động tên miền “.vn” ra cộng đồng.

10.1.3. Tiếp nhận tài khoản và các phương tiện tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối do Bên A công bố, để kết nối và thực hiện các tác nghiệp liên quan tới tên miền theo Phụ lục 03 của hợp đồng này.

10.1.4. Chủ động thực hiện các tác nghiệp liên quan tới tên miền do Bên B quản lý theo hướng dẫn tại Phụ lục 03 của hợp đồng này.

10.1.5. Phát triển các đại lý, đối tác bán hàng, môi giới phục vụ tích cực cho hoạt động đăng ký và duy trì sử dụng tên miền “.vn”. Hướng dẫn, sử dụng mẫu hợp đồng thống nhất trong toàn hệ thống cung cấp dịch vụ của Bên B với các chủ thể trên.

10.1.6. Từ chối cung cấp dịch vụ khi tổ chức, cá nhân không đáp ứng quy định về đăng ký, sử dụng tên miền “.vn”.

10.1.7. Xác nhận và hưởng hoa hồng theo quy định.

10.1.8. Tham gia chứng minh, cung cấp thông tin việc vi phạm về phá giá, cạnh tranh không lành mạnh, lũng đoạn của các Nhà đăng ký khác, các đại lý cấp dưới, đối tác bán hàng và môi giới.

10.1.9. Đơn phương chấm dứt hợp đồng Nhà đăng ký như quy định theo nội dung tại Điều 12 của hợp đồng này.

10.2. Nghĩa vụ:

10.2.1. Tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền cho cộng đồng theo quy định tại các văn bản pháp lý liên quan đến quản lý, sử dụng tài nguyên Internet.

10.2.2. Đảm bảo thực hiện tốt các hướng dẫn thực hiện các nghiệp vụ quản lý tên miền “.vn” theo Phụ lục 03 của hợp đồng này; Cập nhật kịp thời các chính sách, quy định về quản lý, sử dụng tài nguyên Internet của Việt Nam, chính sách lệ phí và phí có liên quan.

10.2.3. Xây dựng và công bố công khai các biểu mẫu, quy trình, thủ tục đăng ký tên miền “.vn”; Lưu trữ đầy đủ, chính xác thông tin về tổ chức, cá nhân đăng ký tên miền theo Phụ lục 03 của hợp đồng này.

10.2.4. Quản lý hệ thống đại lý cấp dưới, quy định rõ trách nhiệm của đại lý cấp dưới trong mẫu hợp đồng giữa Nhà đăng ký và đại lý.

10.2.5. Tạm ngừng hoạt động, thu hồi tên miền theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; Báo cáo, cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

10.2.6. Thiết lập hệ thống máy chủ tên miền (DNS), hệ thống kỹ thuật cung cấp dịch vụ và triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn đối với các tên miền và dữ liệu tên miền của tổ chức, cá nhân. Sử dụng máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam chính (Primary DNS) khi cung cấp dịch vụ.

10.2.7. Không được chuyển giao, chuyển nhượng hợp đồng cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” dưới bất cứ hình thức nào cho bên thứ ba.

10.2.8. Không được xâm phạm và gây tổn hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể cũng như của các Nhà đăng ký tên miền “.vn” khác.

10.2.9. Tiếp quản các tên miền do Bên A chỉ định trong trường hợp cần thiết; chủ động tiếp cận, thông báo đến các chủ thể và đảm bảo mọi quyền lợi liên quan đến tên miền của các chủ thể tên miền mới chuyển về.

10.2.10. Bên B thực hiện thu lệ phí, phí tên miền theo nội dung tại Điều 5.

10.2.11. Bên B chỉ được ký hợp đồng đại lý, đối tác bán hàng là các tổ chức, doanh nghiệp (là các pháp nhân) và trả chi phí cho đại lý cấp dưới, đối tác bán hàng theo nội dung tại Phụ lục 04.

Điều 11. Khuyến mãi trong cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn”

11.1. Trường hợp Bên B thực hiện chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng đăng ký, duy trì tên miền “.vn” phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại; Giá trị khuyến mãi 01 tên miền “.vn” theo mỗi loại trong thời gian khuyến mãi không quá 50% chi phí hoa hồng Bên

B được hưởng trên 01 tên miền đăng ký, duy trì; thời hạn khuyến mãi không quá 30 ngày/ 01 Quý và không quá 90 ngày / 01 năm.

11.2. Bên B không được sử dụng bất cứ hình thức khuyến mãi nào làm giảm tiền lệ phí, phí khách hàng phải nộp khi đăng ký, duy trì sử dụng tên miền “.vn”.

11.3. Bên B không được sử dụng tên miền “.vn” làm hàng hóa, dịch vụ trong các hoạt động khuyến mãi hàng hóa, dịch vụ khác.

Điều 12. Phạt vi phạm hợp đồng

12.1. Bên A sẽ thực hiện phạt vi phạm hợp đồng đối với Bên B một trong các trường hợp sau:

12.1.1. Bên B không thực hiện đúng cam kết về số lượng tên miền “.vn” đăng ký mới, tên miền “.vn” duy trì (Điều 3).

12.1.2. Bên B vi phạm tiêu chuẩn hoạt động Nhà đăng ký tên miền “.vn” (Điều 8).

12.1.3. Bên B không thực hiện đúng nghĩa vụ Nhà đăng ký (khoản 10.2 Điều 10).

12.1.4. Bên B không thực hiện đúng qui định khuyến mại trong cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” (Điều 11).

12.1.5. Bên B vi phạm quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.

12.1.6. Bên B sử dụng, lợi dụng tư cách và trách nhiệm Nhà đăng ký tên miền “.vn” để thực hiện hoạt động phát triển các loại tên miền Internet khác.

12.1.7. Bên B có các dấu hiệu, bằng chứng cấu thành việc cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” dưới mức lệ phí, phí do Bộ Tài chính quy định; hoặc chiết khấu cho các đối tác, đại lý cung cấp dịch vụ cấp dưới đăng ký phát triển, duy trì tên miền. vn lớn hơn theo nội dung tại Phụ lục 04.

12.2. Bên B sẽ thực hiện phạt vi phạm hợp đồng đối với Bên A trong trường hợp sau:

12.2.1. Bên A vi phạm chậm thực hiện thanh toán hoa hồng (Điều 5).

Nội dung chi tiết hình thức, mức phạt vi phạm hợp đồng theo nội dung chi tiết tại Phụ lục 05 của hợp đồng này.

Điều 13. Chấm dứt hợp đồng và trình tự chấm dứt hợp đồng

13.1. Trong thời hạn hiệu lực, hợp đồng có thể chấm dứt nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:

13.1.1. Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng.

13.1.2. Bên B không còn có khả năng thực hiện hợp đồng (thua lỗ, phá sản...)

13.1.3. Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp:

13.1.3.1. Yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13.1.3.2. Bên B không thực hiện được cam kết tại Điều 3 trong 2 năm liên tiếp.

13.1.3.3. Bên B vi phạm lặp lại quá 02 lần trong thời gian thực hiện hợp đồng, do không đảm bảo tiêu chuẩn hoạt động Nhà đăng ký tên miền “.vn” theo Khoản 8.1.1 Điều 8 và Phụ lục 02.

Trường hợp chấm dứt hợp đồng, mỗi bên phải có trách nhiệm thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 30 ngày. Khi nhận được thông báo chấm dứt hợp đồng, hai Bên tiến hành thực hiện thủ tục thanh lý Hợp đồng và thanh, quyết toán tài chính.

13.2. Trình tự chấm dứt hợp đồng.

13.2.1. Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng, bao gồm cả trường hợp không còn khả năng thực hiện hợp đồng:

Bước 1: Bên B thông báo cho Bên A biết trước 30 ngày trước thời điểm chấm dứt hợp đồng. Kể từ thời điểm nhận thông báo, Bên A sẽ ngưng giao diện đăng ký tên miền “.vn” mới.

Bước 2: Kể từ thời điểm Bên A nhận được thông báo, trong thời gian 45 ngày, Bên B phải chọn lựa Nhà đăng ký mới và chuyển đổi xong số tên miền đi kèm thông tin dữ liệu, hợp đồng tên miền ký với chủ thể của mình sang nhà đăng ký mới đó để đảm bảo các quyền lợi cho khách hàng.

Bước 3: Bên B thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình với khách hàng và Bên A, sau đó thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng với Bên A.

Bước 4: Bên A xóa thông tin Nhà đăng ký của Bên B trên Website <http://nhadangky.vn>.

13.2.2. Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng:

Bước 1: Bên A thông báo cho Bên B biết trước 30 ngày và thực hiện ngưng ngay giao diện đăng ký tên miền “.vn” mới.

Bước 2: Kể từ thời điểm Bên B nhận được thông báo, trong thời gian 45 ngày, Bên A chọn lựa Nhà đăng ký mới và chuyển đổi số tên miền “.vn” của Bên B đi kèm thông tin dữ liệu sang Nhà đăng ký mới để đảm bảo các quyền lợi cho khách hàng.

Bước 3: Bên B thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình với khách hàng và Bên A, sau đó thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng.

Bước 4: Bên A xóa thông tin Nhà đăng ký của Bên B trên Website <http://nhadangky.vn>.

Điều 14. Điều khoản chung

14.1. Mỗi Bên cam kết và bảo đảm rằng mình có đủ thẩm quyền để thực hiện hợp đồng này cũng như các cam kết theo hợp đồng và thực hiện các trách nhiệm cụ thể trong hợp đồng; không được thực hiện những hành vi gây ảnh hưởng tới uy tín, quyền, lợi ích hợp pháp của bên kia.

14.2. Hợp đồng này có thể được ký lại, sửa đổi hoặc bổ sung phụ lục trong trường hợp có thay đổi trong chính sách quản lý của nhà nước mà cả hai bên buộc phải tuân thủ. Bất kỳ việc thay đổi hay bổ sung nào đối với hợp đồng sẽ chỉ có hiệu lực khi được thể hiện bằng văn bản và được ký xác nhận bởi hai bên. Việc sửa đổi, bổ sung đó phải được mỗi bên thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày làm việc.

14.3. Trường hợp biểu lệ phí, phí mới do Bộ Tài chính ban hành được áp dụng, Bên A sẽ có văn bản thông báo và hướng dẫn thực hiện đối với một số thay đổi (nếu có) nội dung trong Hợp đồng này.

14.4. Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh và tuân theo pháp luật của Việt Nam, bất kể có xung đột với bất kỳ pháp luật nào khác. (Đối với Nhà đăng ký nước ngoài,

bản hợp đồng Nhà đăng ký bằng tiếng Việt là cơ sở để xem xét cuối cùng nếu có sự sai lệch về nội dung với bản hợp đồng Nhà đăng ký bằng tiếng Anh). Các Bên đồng ý rằng tất cả các tranh chấp, khiếu nại liên quan tới việc thực hiện hợp đồng mà không thể tự hòa giải thì phải được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam và phải tuân theo bản án quyết định cuối cùng của tòa án Việt Nam.

14.5. Nội dung các Phụ lục hợp đồng làm rõ các thoả thuận tại một số điều khoản hợp đồng và không trái với nội dung các điều khoản hợp đồng này. Các phụ lục đính kèm theo hợp đồng sẽ được coi là một bộ phận không thể tách rời và thống nhất của hợp đồng.

14.6. Hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 03 bản. Hai bên thống nhất cùng nhau triển khai thực hiện hợp đồng này kể từ ngày có hiệu lực./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC SỐ 01

(Đính kèm hợp đồng số ngày tháng năm 2016)

THỎA THUẬN SỐ LƯỢNG TÊN MIỀN ĐĂNG KÝ PHÁT TRIỂN MỚI, TÊN MIỀN HỦY HÀNG NĂM

1. Đối với Nhà đăng ký mới.

1.1. Trong năm đầu tiên (12 tháng) đạt tối thiểu đăng ký phát triển mới 2.500 tên miền “.vn” tính từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Các năm tiếp theo số lượng đăng ký phát triển mới tên miền “.vn” yêu cầu cụ thể như sau:

1.2.1. Tăng tối thiểu ...% trên tổng số tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu tên miền duy trì lũy kế của năm liền kề trước đạt > 7.000 tên miền “.vn”.

1.2.2. Tăng tối thiểu ...% trên tổng số tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu tên miền duy trì lũy kế của năm liền kề trước đạt < 7.000 tên miền “.vn”.

1.3. Tổng số tên miền “.vn” chuyển sang Nhà đăng ký khác, tên miền “.vn” hủy không sử dụng hàng quý của Bên B tối đa không nhiều hơn 200 tên miền “.vn”/quý và 800 tên miền “.vn”/năm trong 3 năm đầu kể từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực và nhỏ hơn ...% số lượng tên miền “.vn” phát triển được hàng năm.

2. Đối với Nhà đăng ký cũ.

2.1. Số lượng đăng ký phát triển mới tên miền “.vn” yêu cầu cụ thể như sau:

2.1.1. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số lượng tên miền “.vn” duy trì lũy kế năm trước đạt từ 100.000 trở lên hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.1.2. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số tên miền “.vn” duy trì lũy kế năm liền kề trước đạt từ 50.000 đến 99.999 hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.1.3. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số tên miền “.vn” duy trì lũy kế năm liền kề trước đạt từ 20.000 đến 49.999 hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.1.4. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số tên miền duy trì lũy kế năm liền kề trước đạt từ 10.000 đến 19.999 tên miền “.vn” hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.1.5. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số tên miền duy trì lũy kế năm liền kề trước đạt từ 7.000 đến 9.999 tên miền “.vn” hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.1.6. Tăng tối thiểu ...% trên số lượng tên miền đăng ký phát triển mới năm liền kề trước nếu số tên miền duy trì lũy kế năm liền kề trước đạt < 7.000 tên miền “.vn” hoặc đạt tối thiểu ... số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới.

2.2. Số lượng tên miền “.vn” chuyển sang Nhà đăng ký khác, tên miền “.vn” hủy không sử dụng trong mỗi năm của Bên B: Tổng số lượng tên miền “.vn” hủy và tên miền “.vn” chuyển sang Nhà đăng ký khác trong năm / số lượng tên miền “.vn” đăng ký phát triển mới trong năm nhỏ hơn ... %.

PHỤ LỤC SỐ 02

(Đính kèm hợp đồng số ngày tháng năm 2016)

THỎA THUẬN TIÊU CHUẨN HOẠT ĐỘNG NHÀ ĐĂNG KÝ TÊN MIỀN “.VN”

STT	Nội dung	Yêu cầu chi tiết
1	Có số lượng cán bộ kỹ thuật chuyên trách phụ trách về quản trị mạng lưới dịch vụ và cán bộ chuyên trách quản lý nghiệp vụ tên miền “.vn” phù hợp với quy mô cung cấp dịch vụ.	<ul style="list-style-type: none">- Tối thiểu có 02 người đủ kinh nghiệm, thành thạo khai báo DNS và có khả năng quản trị máy chủ DNS.- Cung cấp địa chỉ email và số điện thoại của 02 đầu mối liên hệ kỹ thuật trực tiếp.- Có hỗ trợ kỹ thuật 24x7.- Có ít nhất 02 cán bộ chuyên trách quản lý nghiệp vụ tên miền “.vn” có chứng nhận đạt tiêu chuẩn nhà đăng ký quản lý tên miền “.vn” do VNNIC cấp.
2	Có hạ tầng mạng lưới kỹ thuật, hệ thống máy chủ DNS được kết nối với hạ tầng kỹ thuật của VNNIC theo quy định về tiêu chuẩn chất lượng kết nối viễn thông	<ul style="list-style-type: none">- Đảm bảo hạ tầng phòng máy: địa điểm, diện tích, nguồn điện, làm mát, phòng chống cháy nổ, kiểm soát ra vào ...- Đáp ứng đường truyền Internet: số lượng, kiểu kết nối, tốc độ, ISP.- Có vùng địa chỉ IP và số hiệu mạng: sử dụng cho hệ thống tên miền.- Đảm bảo kiến trúc hệ thống mạng: sơ đồ, thiết bị mạng.- Hệ thống đảm bảo an toàn: Firewall, IPS/IDP/UTM ...- Có hệ thống giám sát, cảnh báo: lưu lượng, giao dịch, nhật ký hệ thống, cảnh báo.- Có hệ thống hạ tầng lưu trữ dữ liệu.- Có hệ thống sao lưu/khôi phục dữ liệu.- Sẵn sàng hệ thống dự phòng khôi phục thảm họa-DR (nếu có). <p>Sơ đồ hệ thống: nêu rõ sơ đồ, liên kết với hạ tầng mạng lưới kỹ thuật, chỉ rõ các thành phần dùng chung, thành phần dùng riêng cho hệ thống tên miền “.vn”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Có tối thiểu 01 máy chủ DNS chính-Primary và 01 máy chủ phụ-Secondary để quản lý dữ liệu bản ghi tên miền của khách hàng. Nêu rõ: Số lượng, tên miền/IP, phần mềm DNS, hệ điều hành sử dụng.- Có giải pháp đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định của hệ thống máy chủ.- Có hệ thống giám sát hệ thống máy chủ DNS.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có giải pháp cập nhật dữ liệu tên miền từ CSDL vào hệ thống DNS. - Có khả năng nâng cấp hệ thống DNS phù hợp theo yêu cầu nâng cấp hệ thống DNS của VNNIC: DNSSEC, IPv6, v.v...
3	Có cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý việc đăng ký, thu phí, khai báo tên miền “.vn”,	<ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống tiếp nhận đăng ký, thu phí tên miền “.vn”. - Có hệ thống cung cấp cho khách hàng tự quản lý tên miền, các dịch vụ giá trị gia tăng liên quan. - Có hệ thống quản lý tên miền dành cho NĐK tự quản lý - Sử dụng hệ thống thanh toán trực tuyến (nếu có). - Có hệ thống sao lưu dự phòng và khôi phục dữ liệu tên miền “.vn” đang quản lý. - Có giải pháp đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định của hệ thống phần mềm. - Có giải pháp thực hiện kết nối hệ thống của VNNIC theo các chuẩn kết nối do VNNIC quy định. - Có hệ thống thực hiện kết nối đảm bảo an toàn, an ninh.
4	Có giải pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin; sao lưu dự phòng và khôi phục nhanh chóng các dữ liệu khi sự cố xảy ra	<ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp đảm bảo an toàn chống tấn công cho hệ thống của VNNIC thông qua hệ thống của Nhà đăng ký. - Giải pháp xử lý khi tin tặc sử dụng hệ thống Nhà đăng ký để tấn công hệ thống của VNNIC. - Giải pháp khôi phục hệ thống máy chủ DNS phục vụ quản lý tên miền “.vn”. - Đảm bảo an toàn dữ liệu, hệ thống quản lý tên miền. - Sao lưu, khôi phục dữ liệu - Tần suất sao lưu dữ liệu. - Khả năng, thời gian khôi phục dữ liệu khi có sự cố - Khả năng khôi phục sau thảm họa-DR (nếu có). - Giải pháp xây dựng 01 máy chủ DNS thực hiện đồng bộ, từ máy chủ này có thể đồng bộ toàn bộ bản ghi dữ liệu tên miền “.vn” do Nhà đăng ký quản lý về máy chủ của VNNIC. - Giải pháp đảm bảo an toàn cho quá trình đồng bộ dữ liệu bản ghi tên miền “.vn” : <ul style="list-style-type: none"> + Sơ đồ hệ thống. + Nguyên tắc hoạt động + Tần suất đồng bộ trong hệ thống + Tần suất đồng bộ với hệ thống của VNNIC.

PHỤ LỤC SỐ 03

(Đính kèm hợp đồng số ngày tháng năm 2016)

CÁC QUY TRÌNH VỀ NGHIỆP VỤ TÊN MIỀN “.VN”

1. Quy trình đăng ký tên miền “.vn”.
2. Quy trình đăng ký tên miền dưới ".gov.vn".
3. Quy trình đăng ký tên miền đang được giữ chỗ.
4. Quy trình gia hạn tên miền “.vn”.
5. Quy trình đổi tên chủ thể tên miền “.vn”.
6. Quy trình thay đổi thông tin tên miền “.vn”.
7. Quy trình chuyển đổi Nhà đăng ký tên miền “.vn”.
8. Quy trình đăng ký giữ chỗ tên miền “.vn”.
9. Quy trình đăng ký bảo vệ tên miền “.vn”.
10. Hướng dẫn xử lý tranh chấp tên miền “.vn”.
11. Quy trình hoàn trả tên miền “.vn”.
12. Quy trình thu hồi tên miền “.vn” do quá hạn duy trì.
13. Quy trình thu hồi tên miền “.vn” theo yêu cầu các cơ quan chức năng.
14. Quy trình xử lý đăng ký mới tên miền dưới ".gov.vn".
15. Quy trình xử lý đăng ký mới tên miền “.vn” đang giữ chỗ.
16. Quy trình thay đổi thông tin tên miền “.vn” được bảo vệ
17. Quy trình xử lý đổi tên chủ thể mới đăng ký tên miền “.vn”.
18. Quy trình xử lý tạm ngừng tên miền “.vn” theo yêu cầu.
19. Quy trình xử lý thu hồi tên miền “.vn” theo yêu cầu.
20. Quy trình xử lý yêu cầu hoàn trả tên miền “.vn”.
21. Quy trình xử lý thu hồi tên miền “.vn” do quá hạn.
22. Quy trình xử lý chuyển đổi Nhà đăng ký tên miền “.vn” cả gói.
23. Quy trình đối soát.
24. Quy trình thanh toán hoa hồng.
25. Quy trình xử lý đăng ký tên miền “.vn”.
26. Quy trình xử lý gia hạn tên miền “.vn”.
27. Quy trình xử lý cập nhật thông tin và trạng thái tên miền “.vn”.
28. Quy trình xử lý yêu cầu chuyển đổi Nhà đăng ký tên miền “.vn”.
29. Quy trình xử lý yêu cầu các hỗ trợ từ phía Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

PHỤ LỤC SỐ 04

(Đính kèm hợp đồng số ngày tháng năm 2016)

HOA HỒNG NHÀ ĐĂNG KÝ TÊN MIỀN “.VN” VÀ CHI PHÍ CHO ĐẠI LÝ CẤP DƯỚI, ĐỐI TÁC BÁN HÀNG, ĐỐI TƯỢNG MÔI GIỚI BÁN HÀNG

1. Hoa hồng Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

2. Bên B chỉ được ký hợp đồng đại lý, đối tác bán hàng là các tổ chức, doanh nghiệp (là các pháp nhân) và trả chi phí cho đại lý cấp dưới, đối tác bán hàng tối đa ...% giá trị lệ phí, phí thu được trên mỗi tên miền được đăng ký mới hoặc duy trì; ký hợp đồng môi giới và trả chi phí cho đối tượng môi giới tối đa ...% giá trị lệ phí, phí thu được trên mỗi tên miền được đăng ký mới hoặc duy trì. Các đối tượng là đại lý, đối tác bán hàng, môi giới cung cấp dịch vụ đăng ký tên miền “.vn” không được hưởng chế độ và quyền lợi về khuyến mãi quy định tại Điều 11. Đồng thời, Nhà đăng ký phải quản lý đối với các đối tượng này không sử dụng phần chi phí được hưởng từ Nhà đăng ký quy định trên để trả thêm cho chủ thể đăng ký, duy trì tên miền “.vn” trong thời gian khuyến mại tại Điều 11.

PHỤ LỤC SỐ 05

(Đính kèm hợp đồng số ngày tháng năm 2016)

HÌNH THỨC VÀ MỨC PHẠT HỢP ĐỒNG

1. Bên A sẽ thực hiện phạt do Bên B vi phạm thực hiện Điều 3:

Thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng nếu Bên B không thực hiện đúng một trong các cam kết tại Điều 3 và Phụ lục 01. Thời điểm chốt số liệu để áp dụng mức phạt là ngày cuối cùng của một năm (12 tháng) thực hiện hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Bên A sẽ thực hiện phạt do Bên B vi phạm thực hiện một trong các Điều 8, Điều 11, khoản 10.2 Điều 10, khoản 12.1.6 và khoản 12.1.7 Điều 12 trong kỳ hạn 12 tháng (từ thời điểm ký hợp đồng có 03 kỳ hạn 12 tháng) hoạt động cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” của bên B:

2.1. Áp dụng các biện pháp hạn chế một số tác nghiệp tên miền trong trường hợp Bên B vi phạm lần thứ nhất, lần thứ hai.

2.2. Tạm ngừng việc thực hiện hợp đồng với Bên B trong trường hợp Bên B vi phạm lần thứ ba, lần thứ tư.

2.3. Chấm dứt hợp đồng với bên B trong trường hợp Bên B vi phạm lần thứ năm. Riêng vi phạm khoản 12.1.5 Điều 12, Bên A có thể xem xét đơn phương chấm dứt ngay hợp đồng với Nhà đăng ký.

3. Bên B sẽ thực hiện phạt vi phạm hợp đồng đối với Bên A trong các trường hợp sau:

Phạt do vi phạm chậm thực hiện Điều 5 về thanh toán hoa hồng: Giá trị tính theo lãi suất liên ngân hàng không kỳ hạn của số tiền thanh toán chậm nhân với số ngày chậm.

